

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH SƠN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2019/HS-ST
Ngày: 06/6/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH SƠN, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Khắc Chiên**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Bùi Đức Quảng**, bà **Nguyễn Thị Kim Trinh**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Hà Thị Hồng Nhung** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn tham gia phiên tòa:
Ông **Nguyễn Tiến Sỹ** - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 20/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2019/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2019 đối với:

- Bị cáo: NGUYỄN ANH T - sinh năm 1988 tại huyện T, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Khu 3, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ; Chỗ ở: Khu B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bắc P - sinh năm: 1963 và bà Vũ Thị T1 - sinh năm 1968; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án hình sự phúc thẩm số 410/2012/HSPT ngày 26 tháng 7 năm 2012 của Tòa phúc thẩm tại Hà Nội - Tòa án nhân dân Tối cao, đã xử phạt T 24 tháng tù về tội “Giết người do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 44 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (26/12/2011). Bị cáo đã chấp hành xong án phí vào ngày 07/8/2014, chấp hành xong thời gian thử thách là ngày 26/8/2015.

Tạm giữ, tạm giam: Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/02/2019 đến nay. Hiện bị cáo đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ.

(Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh **Đình Công H** - sinh năm: 1997

Địa chỉ: Khu G, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 30 phút ngày 21/02/2019 tại khu Ba Mỏ, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Sơn bắt quả tang Nguyễn Anh T - sinh năm: 1988, nơi cư trú: Khu 3 xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ đang bán trái phép chất ma túy cho anh Đinh Công H - sinh năm: 1997, nơi cư trú: Khu G, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Sơn đã thu giữ trên người T số tiền 500.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note7 màu vàng đã cũ, có lắp sim số thuê bao 0917398013; Thu trên người anh H 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa chất rắn tinh thể màu trắng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 2015 màu trắng đã cũ, có lắp sim số thuê bao 0982420444. T khai số tiền 500.000đ là tiền bán ma túy cho anh H mà có, anh H khai chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong gói nilon màu trắng là ma túy đá mua của T để sử dụng. Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Sơn đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong gói nilon màu trắng vào bì giấy số 01.

Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Sơn đã ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của T là địa điểm T thuê trọ tại khu B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Quá trình khám xét đã thu giữ của T 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất rắn tinh thể màu trắng, 01 túi nilon màu xanh bên trong có 10 viên nén màu hồng hình tròn, mỗi mặt có in chìm chữ WY, 01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột, cục màu trắng. Toàn bộ vật chứng thu giữ khi khám xét được niêm phong trong phong bì giấy số 02.

Ngày 21/02/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Sơn đã ra quyết định trưng cầu giám định số 45, giám định chất rắn dạng tinh thể màu trắng, 10 viên nén và chất bột cục màu trắng đã thu giữ của anh H và T được niêm phong trong các phong bì số 01 và 02. Tại bản kết luận giám định số 398/KLGD ngày 24/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

“Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa trong 01 (một) gói nilon màu trắng đã được niêm phong trên phong bì số 01 (bì ghi vật chứng thu giữ của Đinh Công Hiếu) gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,090 gam, loại Methamphetamine.

Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa trong 01 (một) gói nilon màu trắng đã được niêm phong trên phong bì số 02 (bì ghi vật chứng thu giữ của Nguyễn Anh Tuấn) gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,811 gam, loại Methamphetamine.

10 viên nén hình tròn màu hồng, trên một mặt mỗi viên nén đều in chìm chữ “WY” chứa trong 01 (một) túi nilon màu xanh được niêm phong trong bì số 02 (bì ghi vật chứng thu giữ của Nguyễn Anh Tuấn) gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 1,032gam, loại Methamphetamine.

Mẫu chất bột, cục màu trắng chứa trong 01 (một) gói giấy hai mặt đều màu trắng được niêm phong trong bì số 02 (bì ghi vật chứng thu giữ của Nguyễn Anh Tuấn) gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,480 gam, loại Heroine”.

Hoàn trả đối tượng sau giám định: Bì số 01: Hoàn trả 0,065 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng. Bì số 02: Hoàn trả 0,689 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng; 0,724 gam viên nén hình tròn màu hồng; 0,403 gam chất bột, cục màu trắng. Cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong, dán kín trong 02 bì giấy đều có đóng 05 hình tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán.

Ngày 24/02/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Sơn đã khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và ra lệnh tạm giam đối với Nguyễn Anh T về các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra, Nguyễn Anh T và Đinh Công H khai nhận hành vi thực hiện như sau: T và H là hai người đều sử dụng ma túy nên quen biết nhau. Khoảng 09 giờ ngày 21/02/2019 do có nhu cầu sử dụng chất ma túy, H gọi điện thoại cho T và hỏi mua 500.000đ ma túy để H sử dụng, T đồng ý và hẹn gặp H ở cổng nhà nơi mình thuê trọ để bán, khi T và H vừa mua bán ma túy xong thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Sơn bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên. Đối với số ma túy thu giữ khi khám xét nơi ở của T, mục đích T tàng trữ là để sử dụng cho bản thân. Nguồn gốc ma túy của T là T mua của một người nam giới ở bến xe Mỹ Đình, Hà Nội với giá 2.000.000đ, mục đích T mua ma túy là để sử dụng cho bản thân và bán lại để kiếm lời.

Về tài sản của bị cáo: Ngoài đồ dùng sinh hoạt thiết yếu, bị cáo không có tài sản gì khác.

* Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 11 tháng 4 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Anh T về các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn không thay đổi, bổ sung cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh T phạm các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Nguyễn Anh T từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và từ 24 tháng đến 27 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành phạt chung là 36 tháng đến 42 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 21/02/2019.

Hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng đối với bị cáo

Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy gồm: 01 bì giấy niêm phong số 398/KLGĐ ngày 24/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ, bên trong có 0,065 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì số 01, 0,689 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng, 0,724 gam viên nén hình tròn màu hồng, 0,403 gam chất bột, cục màu trắng được niêm phong trong phong bì số 02, toàn bộ bao gói gửi đến giám định; 01 sim điện thoại có số thuê bao 0917389013 lắp trong điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note7 màu vàng của bị cáo T; 01 sim điện thoại có số thuê bao 0982420444 lắp trong điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 2015 màu trắng của anh H.

Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note7 màu vàng của bị cáo T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 2015 màu trắng của anh H.

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử: Đã thực hiện đúng thẩm quyền; đúng trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo nhất trí và không có ý kiến gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Chứng cứ buộc tội:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Anh T khai nhận hành vi phạm tội như sau: Hồi 14 giờ 30 phút ngày 21/02/2019, tại cổng nhà trọ của Nguyễn Anh T ở Khu B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Phú Thọ, Công an huyện Thanh Sơn bắt quả tang Nguyễn Anh T đang bán trái phép chất ma túy loại Methamphetamine cho anh Đinh Công H với giá 500.000đ. Công an huyện Thanh Sơn đã thu giữ của anh H một gói nilon màu trắng bên trong có 0,090gam ma túy loại Methamphetamine, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 2015 màu trắng; thu giữ của T 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note7 màu vàng. Cùng ngày 21/02/2019, Công an huyện Thanh Sơn khám xét nơi ở của T đã thu giữ: 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa 0,811 gam ma túy loại Methamphetamine; 10 viên nén hình tròn màu hồng, một mặt mỗi viên có in chìm chữ WY là ma túy loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 1,032gam; 01 gói giấy bên trong có chứa 0,480gam ma túy loại Heroine. Mục đích T tàng trữ chất ma túy là để sử dụng cho bản thân.

Xét thấy lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản khám xét nơi ở của bị cáo; Lời khai người làm chứng; Vật chứng vụ án và các tài liệu khác lập lưu trong hồ sơ vụ án. Bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được sử dụng ma túy là nguyên nhân lây truyền căn bệnh HIV và những căn bệnh khác nhưng vẫn mua bán ma túy để thu lời bất chính và bị cáo sử dụng ma túy để thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Tại bản kết luận giám định số 398/KLGD ngày 24/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận “Ma túy T bán cho H là loại Methamphetamine, khối lượng 0,090gam; Số ma túy thu giữ tại nơi ở của T gồm: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,811 gam; 10 viên nén hình tròn màu hồng, một mặt mỗi viên có in chìm chữ WY là ma túy loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 1,032gam; chất bột, cục màu trắng là ma túy loại Heroine, có khối lượng 0,480gam”. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội, bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nên không tranh luận và bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định như sau:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a);

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.

Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định như sau:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

Trong vụ án này, anh Đinh Công H là người đã mua ma túy của bị cáo Nguyễn Anh T để sử dụng, khối lượng ma túy là dưới 0,1 gam, bản thân anh H chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy hoặc bị kết án về các tội sản xuất trái phép chất ma túy, tội vận chuyển trái phép chất ma túy, tội mua bán trái phép chất ma túy, tội chiếm đoạt chất ma túy nên Công an huyện Thanh Sơn đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với anh H. Vì vậy, không xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh Đinh Công H.

[3] Tính chất vụ án; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét thấy tính chất vụ án thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Hành vi của bị cáo còn gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn và

nó còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy, đưa bị cáo ra xét xử và có hình phạt mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cần xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Tại Cơ quan cảnh sát điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy” bị cáo đều được hưởng một tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xét thấy nhân thân bị cáo là xấu, đã bị xét xử trước pháp luật nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân, nay lại tiếp tục phạm tội, chứng tỏ bị cáo là người khó cải tạo và coi thường pháp luật. Đại diện Viện kiểm sát căn cứ vào nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ và các quy định của pháp luật, đề nghị xử phạt bị cáo Tuấn từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và từ 24 tháng đến 27 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là phù hợp. Vì vậy, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ hoặc làm công việc nhất định. Xét thấy bị cáo không có tài sản gì và là người lao động tự do. Vì vậy, miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Xét thấy số ma túy hoàn trả sau giám định gồm 0,065 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì số 01; 0,689 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng, 0,724 gam viên nén hình tròn màu hồng, 0,403 gam chất bột, cục màu trắng được niêm phong trong phong bì số 02 và toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong trong phong bì số 398/KLGD ngày 24/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ, do không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo T. Xét thấy số tiền này là bị cáo bán trái phép chất ma túy cho anh Hiếu mà có nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note7 màu vàng của bị cáo T; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 2015 màu trắng của anh H. Xét thấy bị cáo T và anh H đã sử dụng liên lạc mua bán trái phép chất ma túy nên tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đối với 02 chiếc sim điện thoại di động, trong đó chiếc sim có số thuê bao 0917398013 lắp trong điện thoại của bị cáo T, chiếc sim có số thuê bao 0982420444 lắp trong điện thoại của anh H, do không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy 02 chiếc sim này.

[6] Án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh T phạm các tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành phạt chung là 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 21/02/2019.

Hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng đối với bị cáo.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy gồm: 01 bì giấy niêm phong số 398/KLGD ngày 24/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ, bên trong có 0,065 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì số 01, 0,689 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng, 0,724 gam viên nén hình tròn màu hồng, 0,403 gam chất bột, cục màu trắng được niêm phong trong phong bì số 02, toàn bộ bao gói gửi đến giám định; 01 sim điện thoại có số thuê bao 0917398013 lắp trong điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note7 màu vàng của bị cáo Nguyễn Anh T; 01 sim điện thoại có số thuê bao 0982420444 lắp trong điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu trắng của anh Đinh Công H.

Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note7 màu vàng của bị cáo Nguyễn Anh T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 2015 màu trắng của anh Đinh Công H.

(Toàn bộ ma túy, bao gói gửi giám định, điện thoại và sim điện thoại hiện đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/4/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn; Số tiền tịch thu sung quỹ Nhà nước đã chuyển khoản từ Công an huyện Thanh Sơn đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn theo giấy ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử ngày 22/4/2019 của Kho bạc Nhà nước huyện Thanh Sơn).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Anh T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Thanh Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thanh Sơn;
- Công an huyện Thanh Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo,
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Khắc Chiên